

Số: **3532** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **22** tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nguồn kinh phí còn lại sau khi tổ chức khai thác và tiêu thụ gỗ tận dụng rừng tự nhiên giải phóng mặt bằng xây dựng công trình thủy điện Ken Lút Hạ để quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2014 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Văn bản số 4164/UBND-TH ngày 19/9/2014 của UBND tỉnh về chủ trương sử dụng nguồn kinh phí còn lại từ khai thác và tiêu thụ gỗ tròn tận dụng khi GPMB xây dựng công trình thủy điện Ken Lút Hạ của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 3339/STC-TCDN ngày 14/10/2014 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2771/TTr-SNN ngày 06/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nguồn kinh phí còn lại sau khi tổ chức khai thác và tiêu thụ gỗ tận dụng rừng tự nhiên giải phóng mặt bằng xây dựng công trình thủy điện Ken Lút Hạ để quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2014 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn cụ thể như sau:

I. Kế hoạch khai thác, tiêu thụ gỗ tận thu

1. Khối lượng khai thác gỗ tận dụng (dự kiến): 1.943,6 m³; trong đó:

- Gỗ lớn (Đường kính từ 25cm trở lên): 1.329,8 m³.

- Gỗ cành ngọn: 300,3 m³.

- Gỗ nhỏ (Đường kính từ 10-24cm): 313,5 m³ quy ra củ là 224 ste.

2. Kinh phí còn lại bình quân 1m³ gỗ (tạm tính):

a) Gỗ lớn (Đường kính từ 25cm trở lên): 186.324 đồng.

- Giá bán:

+ Giá bán bình quân tối thiểu 1m³ gỗ tròn rừng tự nhiên có cả thuế VAT tại bãi giao xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh là: 2.509.626 đồng/m³.

+ Giá bán bình quân tối thiểu 1m³ gỗ tròn rừng tự nhiên chưa có thuế VAT tại bãi giao xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh là: 2.281.478 đồng/m³.

- Chi phí sản xuất 1m^3 gỗ tròn: 2.095.154 đồng; trong đó:

+ Giá thành sản xuất: 1.514.779 đồng.

+ Thuế tài nguyên: 380.375 đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp: 200.000 đồng.

b) Gỗ cảnh ngọn: 34.893 đồng.

- Giá bán:

+ Giá bán bình quân tối thiểu 1m^3 gỗ tròn rừng tự nhiên có cả thuế VAT tại bãi giao xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh là: 1.072.836 đồng/ m^3 .

+ Giá bán bình quân tối thiểu 1m^3 gỗ tròn rừng tự nhiên chưa có thuế VAT tại bãi giao xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh là: 975.305 đồng/ m^3 .

- Chi phí sản xuất 1m^3 gỗ tròn: 940.412 đồng; trong đó:

+ Giá thành sản xuất: 776.551 đồng.

+ Thuế tài nguyên: 163.861 đồng.

3. Kinh phí còn lại bình quân 1ste củi (tạm tính): 42.143 đồng.

a) Giá bán:

- Giá bán bình quân tối thiểu 1 ste củi có cả thuế VAT tại bãi giao xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh là: 450.000 đồng/ste.

- Giá bán bình quân tối thiểu 1 ste củi chưa có thuế VAT tại bãi giao xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh là: 428.571 đồng/ste.

b) Chi phí sản xuất 1ste củi + thuế tài nguyên là: 386.428 đồng.

II. Nguồn kinh phí còn lại và kế hoạch đề nghị được sử dụng nguồn kinh phí còn lại sau khi tổ chức khai thác và tiêu thụ gỗ tận dụng

1. Kinh phí còn lại: 267.692.055 đồng. (Hai trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi hai nghìn, không trăm năm mươi lăm đồng)

2. Kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí còn lại:

Chi phí quản lý bảo vệ rừng tự nhiên năm 2014: 267.692.055 đồng.

III. Tổ chức thực hiện

1. Giá bán gỗ nêu trên, là giá thời điểm tạm tính để làm căn cứ tạm xác định nguồn kinh phí còn lại. Khi tổ chức tiêu thụ và bán đấu giá công khai theo nguyên tắc giá cả thị trường tại thời điểm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí còn lại, đề nghị Công ty tổ chức thực hiện và thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước. Công ty có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng nguồn vốn sau khi hoàn thành cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh sử dụng nguồn kinh phí cho phù hợp.

3. Phương thức tiêu thụ:

a) Đối với gỗ tròn, công ty tổ chức bán đấu giá công khai theo giá được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Đối với củi cho phép công ty tự tiêu thụ.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh, Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (14b)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thu Hà